

LUẬN XÁ LỢI PHẤT A TỖ ĐÀM

QUYỂN 2

Phẩm 2: PHẨM GIỚI THUỘC PHẦN VẤN

Hỏi: Có bao nhiêu giới?

Đáp: Có mười tám giới.

Hỏi: Thế nào là mười tám giới?

Đáp: Đó là Giới nhãn, giới nhĩ, giới tỷ, giới thiệt, giới thân, giới sắc, giới thanh, giới hương, giới vị, giới xúc, nhãn thức giới, giới nhĩ thức, giới tỷ thức, giới thiệt thức, thân thức giới, ý giới, ý thức giới, giới pháp.

Hỏi: Thế nào là giới nhãn?

Đáp: Nhãn căn gọi là giới nhãn.

Gới nhãn là gì?

Đáp: Nhãn nhập gọi là giới nhãn.

Hỏi: Thế nào là giới nhãn?

Đáp: Như mắt là sắc tịnh được bốn đại tạo ra thuộc phần ngã, đó gọi là giới nhãn. Nếu nhãn là giới nhãn do bốn đại tạo thuộc về phần của ta, là sắc tịnh quá khứ, vị lai, hiện tại, gọi là giới nhãn.

Gới nhãn là gì?

Đáp: Nếu nhãn thuộc về phần ngã sắc đã thấy, đang thấy, sẽ thấy không nhất định. Nếu mắt thuộc về phần ngã thì ánh sáng, sắc, đã đến, nay đang đến, sẽ đến không nhất định, gọi là giới nhãn.

Hỏi: Thế nào là giới nhãn?

Đáp: Nếu nhãn thuộc về phần ngã thì mắt đã đối với sắc, nay đang đối, sẽ đối không nhất định, nếu nhãn thuộc về phần ngã, sắc đã đối mắt, đang đối, sẽ đối, không nhất định đây gọi là giới nhãn. Nếu mắt không có ngăn ngại, là nhãn, là nhãn nhập, là nhãn căn, là giới nhãn, là ruộng, vật, cổng, kho tàng, là đời, tịnh, là suối, là biển, là rót vào, là nước chảy ngược, là ghề, là trời buộc, là nhân, là xếp vào phần của ngã, là bờ bên này, là nhập trong, mắt thấy sắc, gọi là giới nhãn.

Giới nhĩ, giới tỷ, giới thiệt, giới thân cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới sắc?

Đáp: Sắc nhập là giới sắc.

Giới sắc là gì?

Đáp: Nếu sắc tùy hành theo tướng của sắc, đó gọi là giới sắc.

Giới sắc là thế nào?

Đáp: Nếu sắc có thể thấy, có đối, nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc.

Giới sắc là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới sắc, là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân có: sắc tốt đẹp, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm, không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh. Nếu tâm thiện, hoặc tâm bất thiện, hoặc tâm vô ký khởi lên thân giáo như: đến, đi, co duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài được nhãn thức nhận biết: các màu xanh, vàng, đỏ, trắng, tím, đen, thô, tế, dài, ngắn, vuông tròn, đường sông, đất liền, tia sáng, bóng (ảnh quang), khói, mây, sương mù, khí, sáng, tối và sắc ngoài khác, được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc.

Hỏi: Thế nào là giới thanh?

Đáp: Thanh nhập gọi là giới thanh.

Giới thanh là thế nào?

Đáp: Nếu sắc không thể thấy, có đối, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh.

Hỏi: Thế nào là giới thanh?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới thanh là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân có: tiếng tốt đẹp, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu. Nếu tâm thiện hoặc tâm bất thiện, tâm vô ký, khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu tiếng ngoài được nhĩ thức nhận biết: tiếng vỗ ốc, tiếng trống to, tiếng trống nhỏ, tiếng đàn tranh, tiếng đàn sắt, tiếng phèn la đồng, tiếng múa tiếng ca, tiếng hòa nhạc, tiếng cười, tiếng con trai, tiếng con gái, tiếng người, tiếng phi nhân, tiếng chúng sinh, tiếng phi chúng sinh, tiếng đi, tiếng đến, tiếng xúc chạm nhau, tiếng gió reo vi vu, tiếng mưa rơi tí tách, tiếng nước chảy róc rách, tiếng các đại chạm nhau, và tiếng ngoài khác, đều được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh.

Giới hương là thế nào?

Đáp: Hương nhập gọi là giới hương.

Hỏi: Thế nào là giới hương?

Đáp: Nếu sắc không thể thấy, có đối, được tở thức nhận biết, gọi là giới hương.

Giới hương là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới hương là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân có: hương tốt đẹp, không phải hương tốt đẹp, hương dịu dàng, không phải hương dịu dàng, hương vừa ý, không phải hương vừa ý. Nếu hương ngoài được tở thức nhận biết: hương rễ cây, hương lõi cây, hương nhựa cây hương vỏ cây, hương của lá, hoa, quả, hương tốt, hương không phải tốt và hương ngoài khác, đều được tở thức nhận biết, gọi là giới hương.

Hỏi: Thế nào là giới vị?

Đáp: Vị nhập là giới vị.

Giới vị là thế nào?

Đáp: Nếu sắc không thể thấy, có đối, được thiết thức nhận biết, gọi là giới vị.

Giới vị là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới vị là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân có: nếm lấy các vị chua, đắng, cay, mặn, lạt, nước miếng, đàm dãi. Nếu vị ngoài được thiết thức nhận biết, như nếm lấy các vị chua, đắng, cay, mặn, lạt, như nước, nước cát và vị ngoài khác, được thiết thức nhận biết, gọi là giới vị.

Hỏi: Thế nào là giới xúc?

Đáp: Xúc nhập là giới xúc.

Giới xúc là thế nào?

Đáp: Nếu sắc không thể thấy, có đối, được thân thức nhận biết, gọi là giới xúc.

Đáp: Giới xúc là thế nào?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới xúc, là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân có: cảm giác lạnh, nóng, nhẹ, nặng, thô, tế, nhám, trơn, cứng, mềm. Nếu xúc ngoài, được thân thức nhận biết, gọi là giới xúc.

Hỏi: Thế nào là nhãn thức giới?

Đáp: Nếu thức là do nhãn căn sinh, đối với cảnh giới sắc đã sinh, đang sinh, sẽ sinh, không nhất định, gọi là nhãn thức giới.

Hỏi: Thế nào là giới nhĩ, tở, thiết, thân, thức?

Đáp: Nếu thức do thân căn sinh ra đối với cảnh giới xúc, đã sinh, đang sinh, sẽ sinh, không nhất định, gọi là thân thức giới.

Hỏi: Thế nào là giới ý?

Đáp: Ý biết pháp, tư duy pháp, nhớ nghĩ pháp. Nếu tâm ban đầu đã sinh, đang sinh, sẽ sinh, không nhất định đó là giới ý.

Hỏi: Thế nào là giới ý thức?

Đáp: Nếu thức tương tự không lìa cảnh giới thức kia và tâm tương tự khác đã sinh, đang sinh, sẽ sinh, không nhất định đó gọi là giới ý thức.

Hỏi: Thế nào là giới pháp?

Đáp: Nếu pháp nhập, gọi là giới pháp.

Gới pháp là thế nào?

Đáp: Thọ ẩm, tưởng ẩm, hành ẩm. Nếu sắc không thể thấy, không có đối, nếu vô vi, gọi là giới pháp.

Gới pháp là gì?

Đáp: Thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có tham, không có giận, không có si. Thuận với tín, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tâm, trừ, tín, dục, không buông lung, niệm, tâm định, xả, nghi, sợ, sử phiền não, sinh, già chết, mạng, kiết, định Vô tướng, đắc quả định Diệt tận, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, trí duyên tận, không phải trí duyên tận, pháp quyết định trụ duyên, Không xứ, Thức xứ, Bất dụng xứ, Phi tướng Phi phi tướng xứ, đó là giới pháp.

Mười tám giới có bao nhiêu sắc, bao nhiêu chẳng phải sắc?

Đáp: Mười giới sắc, bảy giới chẳng phải sắc, một giới có hai phần hoặc sắc, hoặc chẳng phải sắc (phi sắc).

Hỏi: Thế nào là mười giới sắc?

Đáp: Giới nhãn, giới nhĩ, giới tỷ, giới thiệt, giới thân, giới sắc, giới thanh, giới hương, giới vị và giới xúc.

Hỏi: Thế nào là bảy giới chẳng phải sắc?

Đáp: Nhân thức giới, nhĩ thức giới, tỷ thức giới, thiệt thức giới, thân thức giới, ý giới và ý thức giới, là bảy giới chẳng phải sắc.

Hỏi: Thế nào là một giới có hai phần hoặc sắc, hoặc chẳng phải sắc?

Đáp: Giới pháp là một giới có hai phần hoặc sắc, hoặc chẳng phải sắc.

Hỏi: Thế nào là sắc của giới pháp?

Đáp: Thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, giới của thân, miệng hữu lậu, không có giáo, thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, chánh

ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, gọi là sắc của giới pháp.

Chẳng phải sắc của giới pháp là gì?

Đáp: Thọ, tưởng, cho đến định Diệt tận, trí duyên tận, cho đến Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, gọi là giới pháp chẳng phải sắc.

Mười tám giới có bao nhiêu có thể thấy, bao nhiêu không thể thấy?

Đáp: Một giới có thể thấy, mười bảy giới không thể thấy.

Một giới có thể thấy là gì?

Đáp: Giới sắc là một giới có thể thấy.

Hỏi: Thế nào là mười bảy giới không thể thấy?

Đáp: Trừ giới sắc, các giới còn lại là không thể thấy.

Mười tám giới bao nhiêu có đối, bao nhiêu không có đối?

Đáp: Mười giới có đối, tám giới không có đối.

Hỏi: Thế nào là mười giới có đối?

Đáp: Giới mười sắc là mười giới có đối.

Tám giới không có đối là gì?

Đáp: Bảy thức giới, giới pháp, gọi là tám giới không có đối.

Mười tám giới, có bao nhiêu Thánh, bao nhiêu chẳng phải Thánh?

Đáp: Mười lăm giới chẳng phải Thánh, ba giới có hai phần hoặc Thánh, hoặc chẳng phải Thánh.

Hỏi: Thế nào là mười lăm giới chẳng phải Thánh?

Đáp: Giới mười sắc, giới năm thức, là mười lăm giới chẳng phải Thánh.

Hỏi: Thế nào là ba giới có hai phần hoặc Thánh, hoặc chẳng phải Thánh?

Đáp: Giới ý, giới ý thức, giới pháp, là ba giới có hai phần hoặc Thánh, hoặc chẳng phải Thánh.

Hỏi: Thế nào là giới ý chẳng phải Thánh?

Đáp: Nếu giới ý hữu lậu thì gọi là giới ý chẳng phải Thánh.

Giới ý chẳng phải Thánh là gì?

Đáp: Nếu giới ý là giới ý của phi học, phi Vô học, đó gọi là giới ý chẳng phải Thánh.

Hỏi: Thế nào là giới ý Thánh?

Đáp: Nếu giới ý vô lậu đó gọi là giới ý của bậc Thánh.

Giới ý của bậc Thánh là gì?

Đáp: Nếu giới ý là giới ý tương ưng với tín căn, thì gọi là giới ý

của bậc Thánh.

Hỏi: Thế nào là giới ý của bậc Thánh?

Đáp: Nếu giới ý học, hoặc Vô học, thì người học lìa kiết sử, với tâm Thánh nhập đạo Thánh. Nếu Kiên tín, hoặc Kiên Pháp, và người, của đường khác thấy lỗi của hành, quán sự vắng lặng của Niết-bàn, quán như thật về khổ, tập, diệt, đạo, chưa được muốn được, chưa giải muốn giải, chưa chứng muốn chứng, lìa phiền não tu đạo. Bậc kiến học, hoặc Tu-đà-hoàn, hoặc là Tư-đà-hàm, hoặc A-na-hàm, với trí quán đầy đủ, hoặc địa trí, hoặc quán tâm giải thoát, tức chứng quả Sa-môn, hoặc quả Tu-đà-hoàn, hoặc quả Tư-đà-hàm, hoặc quả A-na-hàm, người Vô học muốn được A-la-hán, chưa được pháp bậc Thánh, muốn được, trí quán đầy đủ. Nếu địa trí, nếu quán tâm giải thoát, liền được quả A-la-hán. Nếu thật là người, hoặc đường, hoặc giới, ý thì đây gọi là giới ý Thánh, giới ý thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới pháp chẳng phải Thánh?

Đáp: Nếu giới pháp hữu lậu thì gọi là giới pháp chẳng phải Thánh.

Gới pháp chẳng phải Thánh là gì?

Đáp: Thọ thọ ẩm, tưởng thọ ẩm, hành thọ ẩm, nếu sắc không thể thấy, không có đối, hữu lậu, nếu chẳng phải Thánh vô vi thì gọi là giới pháp chẳng phải Thánh.

Hỏi: Thế nào là giới pháp chẳng phải Thánh?

Đáp: Nếu giới pháp, hoặc phi học phi Vô học, từ thọ, tưởng, cho đến định Vô tưởng. Bốn sắc ban đầu chẳng phải là bảy vô vi của Thánh, gọi là giới pháp chẳng phải Thánh.

Hỏi: Thế nào là giới pháp của bậc Thánh?

Đáp: Nếu pháp vô lậu gọi là giới pháp của bậc Thánh.

Gới pháp của bậc Thánh là gì?

Đáp: Tín căn và pháp tâm sở tương ứng với tín căn. Nếu pháp chẳng duyên vô lậu, gọi là giới pháp của bậc Thánh.

Hỏi: Thế nào là giới pháp của bậc Thánh?

Đáp: Nếu giới pháp của bậc Thánh, nếu giới pháp của học, hoặc Vô học, người Học lìa kiết sử, cho đến tức được quả A-la-hán. Nếu thật là người, hoặc thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có si, thuận với tín, tâm vui mừng, tâm tinh tiến, trừ, tín, dục, không buông lung, niệm, tâm định, xả, được quả định Diệt tận, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, trí duyên tận quyết định, gọi là giới pháp của bậc Thánh.

Mười tám giới, có bao nhiêu hữu lậu, bao nhiêu vô lậu?

Đáp: Có mười lăm giới hữu lậu và ba giới có hai phần hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu.

Hỏi: Thế nào là mười lăm giới hữu lậu?

Đáp: Mười sắc Giới, năm giới thức, gọi là mười lăm giới hữu lậu.

Hỏi: Thế nào là ba giới có hai phần hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu?

Đáp: Giới ý, giới ý thức, giới pháp, là ba giới có hai phần hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu.

Hỏi: Thế nào là giới ý hữu lậu?

Đáp: Nếu giới ý có ái, đó gọi là giới ý hữu lậu.

Hỏi: Thế nào là giới ý hữu lậu?

Đáp: Nếu giới ý phi học, phi Vô học, gọi là giới ý hữu lậu.

Hỏi: Thế nào là giới ý vô lậu?

Đáp: Nếu giới ý không có ái, là giới ý vô lậu.

Hỏi: Thế nào là giới ý vô lậu?

Đáp: Nếu giới ý tương ứng với tín căn, gọi là giới ý vô lậu.

Gới ý vô lậu là gì?

Đáp: Nếu giới ý, hoặc người Học, người Vô học lìa kiết sử, cho đến liền được quả A-la-hán. Nếu thật là người, hoặc đường, hoặc giới, ý, là giới ý vô lậu, giới ý thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới pháp hữu lậu?

Đáp: Nếu giới pháp có ái thì gọi là giới pháp hữu lậu.

Hỏi: Thế nào là giới pháp hữu lậu?

Đáp: Thọ thọ ấm, tưởng thọ ấm, hành thọ ấm. Nếu sắc không thể thấy, không có đối, có ái, gọi là giới pháp hữu lậu.

Hỏi: Thế nào là giới pháp hữu lậu?

Đáp: Nếu giới pháp phi học, phi Vô học, thọ, tưởng cho đến bốn sắc đầu của định Vô tưởng, gọi là giới pháp hữu lậu.

Hỏi: Thế nào là giới pháp vô lậu?

Đáp: Nếu giới pháp không có ái, gọi là giới pháp vô lậu.

Hỏi: Thế nào là giới pháp vô lậu?

Đáp: Tín căn và pháp tâm sở tương ứng. Nếu pháp chẳng phải duyên, không có ái, gọi là giới pháp vô lậu.

Hỏi: Thế nào là giới pháp vô lậu?

Đáp: Nếu giới pháp, hoặc Học, hoặc Vô học, hoặc chẳng phải Thánh, vô vi, thì người học lìa kiết sử, cho đến liền được quả A-la-hán. Nếu thật là người, hoặc đường, nếu thọ, tưởng, tư xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có si, thuận với tín, tâm vui mừng, tâm tiến,

trừ, tín, dục, không buông lung, niệm, tâm định, xả, được quả định Diệt tận, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, trí duyên tận, không phải trí duyên tận, pháp quyết định trụ, duyên trí Không xứ, trí Thức xứ, trí Bất dụng xứ, trí Phi tướng Phi phi tướng xứ, gọi là giới pháp vô lậu. Có ái, không có ái, có cầu, không có cầu, sẽ nhận lấy, chẳng phải sẽ nhận lấy, có nhận lấy, không nhận lấy, có hơn, không hơn cũng như thế.

Mười tám giới có bao nhiêu thọ, bao nhiêu chẳng phải thọ?

Đáp: Năm giới thọ và mười ba giới có hai phần hoặc thọ, hoặc chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là năm giới thọ?

Đáp: Giới nhãn, giới nhĩ, giới tỷ, giới thiệt, giới thân là năm giới có thọ.

Hỏi: Thế nào là mười ba giới có hai phần hoặc thọ, hoặc chẳng phải thọ?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới hương, giới vị, giới xúc, nhãn thức giới, giới nhĩ thức, giới tỷ thức, giới thiệt thức, thân thức giới, giới ý, giới ý thức, giới pháp, gọi là mười ba giới có hai phần hoặc thọ, hoặc chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới sắc thọ?

Đáp: Giới sắc nếu trong, gọi là giới sắc thọ.

Hỏi: Thế nào là giới sắc thọ?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới sắc, phiền não sinh ra báo, thuộc về phần ngã, thân có: Sắc tốt đẹp, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm, không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh không phải nghiêm tịnh. Nếu tâm thọ nhận khởi lên thân giáo như: Đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là giới sắc thọ.

Hỏi: Thế nào là giới sắc chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu ngoài sắc giới, đó gọi là sắc giới chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào gọi là sắc giới chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới sắc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký, không thuộc về phần ngã thân tóm. Nếu tâm thiện, hoặc tâm bất thiện, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, tâm khởi lên thân giáo như: Đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới thanh thọ?

Đáp: Nếu giới thanh ở trong, gọi là giới thanh thọ.

Hỏi: Thế nào là giới thanh thọ?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới thanh là báo do phiền não sinh ra, là thuộc về phần ngã, như thân có: Tiếng tốt đẹp, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu, tâm thọ nhận khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là giới thanh thọ.

Hỏi: Thế nào là giới thanh chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới thanh ngoài, gọi là giới thanh chẳng phải thọ.

Giới thanh chẳng phải thọ là gì?

Đáp: Nếu giới thanh là thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký, chẳng phải thuộc về ngã. Nếu tâm thiện, hoặc tâm bất thiện, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, tâm khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu thanh ngoài nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới hương thọ?

Đáp: Nếu giới hương bên trong thì gọi là giới hương thọ.

Giới hương thọ là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới hương là báo do phiền não sinh ra thuộc về phần ngã, thân có: hương tốt đẹp, không phải hương tốt đẹp, hương mềm, không phải hương mềm, hương vừa ý, không phải hương vừa ý, gọi là giới hương thọ.

Hỏi: Thế nào là giới hương chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới hương ngoài, hương ngoài tỷ thức nhận biết như: hương rễ cây, hương lõi cây, hương nhựa cây, hương vỏ cây, hương lá, hoa, quả, hương tốt, hương chẳng phải tốt, và hương ngoài khác, được tỷ thức nhận biết, gọi là giới hương chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới vị thọ?

Đáp: Nếu giới vị trong, đó gọi là giới vị thọ.

Giới vị thọ là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới vị là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân: nếm các thức chua, đắng, cay, mặn, lạt, nước miếng, đàm dãi, gọi là giới vị thọ.

Hỏi: Thế nào là giới vị chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới vị ngoài, vị ngoài được thiệt thức nhận biết. Như nếm chua, đắng, cay, mặn, lạt, nước, nước cất và vị ngoài khác, được thiệt thức nhận biết, là giới vị chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới xúc thọ?

Đáp: Nếu giới xúc trong, là giới xúc thọ.

Hỏi: Thế nào là giới xúc thọ?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới xúc là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân có: cảm giác lạnh, nóng, nhẹ, nặng, thô, tế, nhám, trơn, cứng, mềm, gọi là giới xúc thọ.

Hỏi: Thế nào là giới xúc chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới xúc ngoài, xúc ngoài thì được thân thức nhận biết, như: lạnh, nóng, nhẹ, nặng, thô, tế, nhám, trơn, cứng, mềm và xúc bên ngoài khác, được thân thức nhận biết, gọi là giới xúc chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là nhãn thức giới thọ?

Đáp: Nếu nhãn thức giới trong, gọi là nhãn thức giới thọ.

Nhãn thức giới thọ là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của nhãn thức giới, là báo do phiền não sinh ra, là nhãn thức giới thuộc về phần ngã, gọi là nhãn thức giới thọ.

Hỏi: Thế nào là nhãn thức giới chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu nhãn thức giới ngoài nhãn thức giới, đó gọi là nhãn thức giới chẳng phải thọ. Giới nhĩ thức, giới tỷ thức, giới thiệt thức, thân thức giới cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới ý thọ?

Đáp: Nếu giới ý trong gọi là giới ý thọ.

Hỏi: Thế nào là giới ý thọ?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới ý, là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã, gọi là giới ý thọ.

Hỏi: Thế nào là giới ý chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới ý ngoài, gọi là giới ý chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới ý chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới ý thiện, bất thiện, nếu vô ký chẳng phải giới ý thuộc về phần ngã gọi là giới ý chẳng phải thọ, giới ý thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới pháp thọ?

Đáp: Nếu trong giới pháp, đó gọi là giới pháp thọ.

Hỏi: Thế nào là giới pháp thọ?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới pháp là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã từ thọ, tưởng, tư, xúc tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm vui vẻ, tiến, tín, dục, niệm, sợ sệt, sinh mạng, thân hữu lậu tiến, gọi là giới pháp chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới pháp chẳng phải thọ?

Đáp: Hoặc ngoài giới pháp, đó gọi là giới pháp chẳng phải thọ.

Hỏi: Thế nào là giới pháp chẳng phải thọ?

Đáp: Nếu giới pháp thiện, nếu bất thiện, nếu vô ký, thì không phải thuộc về phần ngã và giới pháp khác chẳng phải thọ, gọi là giới pháp

chẳng phải thọ, trong, ngoài cũng như thế.

Mười tám giới, bao nhiêu có báo, bao nhiêu không có báo?

Đáp: Mười ba giới không có báo, năm giới có hai phần hoặc có báo, hoặc không có báo.

Hỏi: Thế nào là mười ba giới không có báo?

Đáp: Tám giới sắc, năm giới thức, gọi là mười ba giới không có báo.

Hỏi: Thế nào là năm giới có hai phần hoặc có báo, hoặc không có báo?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới ý, giới ý thức, giới pháp, là năm giới có hai phần hoặc có báo, hoặc không có báo.

Giới sắc có báo là gì?

Đáp: Nếu pháp báo của giới sắc, gọi là giới sắc có báo.

Hỏi: Thế nào là giới sắc có báo?

Đáp: Nếu giới sắc thiện, hoặc bất thiện, hoặc tâm thiện, nếu tâm bất thiện khởi lên thân giáo như xoay chuyển, co duỗi, đến đi, gọi là giới sắc có báo.

Hỏi: Thế nào là giới sắc không có báo?

Đáp: Nếu báo của giới sắc, giới sắc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh không phải nghiêm tịnh, tâm vô ký khởi lên thân giáo như đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc không có báo.

Hỏi: Thế nào là giới thanh có báo?

Đáp: Nếu pháp báo của giới thanh, gọi là giới thanh có báo.

Hỏi: Thế nào là giới thanh có báo?

Đáp: Nếu giới thanh thiện, bất thiện, hoặc tâm thiện, hoặc tâm bất thiện, khởi lên nhóm hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là giới thanh có báo.

Hỏi: Thế nào là giới thanh không có báo?

Đáp: Nếu báo của giới thanh, hoặc giới thanh chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, thì tiếng tốt đẹp, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu, tâm vô ký khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Tiếng ngoài, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh không có báo.

Thế nào giới ý có báo?

Đáp: Nếu pháp báo của giới ý, đó gọi là giới ý có báo.

Giới ý có báo là gì?

Đáp: Trừ báo thiện của giới ý, giới ý khác thiện, hoặc giới ý bất thiện thì gọi là giới ý có báo.

Thế nào là giới ý không có báo?

Đáp: Nếu báo của giới ý, hoặc chẳng phải báo của giới ý, chẳng phải giới ý của pháp báo, gọi là giới ý không có báo. Giới ý thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới pháp có báo?

Đáp: Nếu pháp báo của giới pháp, gọi là giới pháp có báo.

Giới pháp có báo là gì?

Đáp: Trừ báo thiện của giới pháp còn lại giới pháp thiện, hoặc hữu vi, hoặc bất thiện thọ, tướng, cho đến phiền não kiết sử, tất cả sắc của hai định, đó gọi là giới pháp có báo.

Hỏi: Thế nào là giới pháp không có báo?

Đáp: Nếu báo của giới pháp, hoặc chẳng phải báo của giới pháp, chẳng phải pháp báo, trừ không có tham, không giận dữ, không có si, phiền não kiết sử, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo. Còn lại Giới pháp không có báo, đó gọi là giới pháp không có báo.

Mười tám giới, có bao nhiêu tâm, bao nhiêu chẳng phải tâm?

Đáp: Có bảy giới tâm, mười một giới chẳng phải tâm (phi tâm).

Hỏi: Thế nào là bảy giới tâm?

Đáp: Bảy thức giới gọi là bảy giới tâm.

Hỏi: Thế nào là mười một giới chẳng phải tâm?

Đáp: Giới mười sắc, giới pháp, đó gọi là mười một giới chẳng phải tâm.

Mười tám giới, có bao nhiêu tâm tương ứng, bao nhiêu chẳng phải tâm tương ứng?

Đáp: Mười giới chẳng phải tâm tương ứng; bảy giới không nói là tâm tương ứng, chẳng phải tâm tương ứng; một giới có hai phần hoặc tâm tương ứng, hoặc chẳng phải tâm tương ứng.

Hỏi: Thế nào là mười giới chẳng phải tâm tương ứng?

Đáp: Mười giới sắc là mười giới chẳng phải tâm tương ứng.

Bảy giới không nói là tâm tương ứng, chẳng phải tâm tương ứng là gì?

Đáp: Bảy thức giới là bảy giới không nói tâm tương ứng, chẳng phải tâm tương ứng.

Hỏi: Thế nào là một giới có hai phần hoặc tâm tương ứng, hoặc

chẳng phải tâm tương ứng.

Đáp: Giới pháp là một giới có hai phần hoặc tâm tương ứng hoặc chẳng phải tâm tương ứng.

Hỏi: Thế nào là tâm tương ứng với giới pháp?

Đáp: Nếu tâm sở của giới pháp: thọ, tưởng cho đến sử phiền não, gọi là tâm tương ứng của giới pháp.

Hỏi: Thế nào là giới pháp chẳng phải tâm tương ứng?

Đáp: Nếu giới pháp hoặc không phải do tâm sinh, cho đến trí Phi tưởng Phi phi tưởng, xứ, gọi là giới pháp không phải tâm tương ứng.

Mười tám giới có bao nhiêu tâm sở, bao nhiêu chẳng phải tâm sở?

Đáp: Mười bảy giới chẳng phải tâm sở, một giới có hai phần hoặc tâm sở, hoặc chẳng phải tâm sở.

Hỏi: Thế nào là mười bảy giới chẳng phải tâm sở?

Đáp: Mười giới sắc, bảy giới thức, gọi là mười bảy giới chẳng phải tâm sở.

Một giới có hai phần hoặc tâm sở, hoặc chẳng phải tâm sở là gì?

Đáp: Giới pháp là một giới có hai phần hoặc tâm sở, hoặc chẳng phải tâm sở.

Hỏi: Thế nào là giới pháp là tâm sở?

Đáp: Nếu giới pháp có duyên thọ, tưởng, cho đến sử phiền não, đó gọi là giới pháp là tâm sở.

Giới pháp chẳng phải tâm sở là gì?

Đáp: Nếu giới pháp chẳng phải duyên sinh, cho đến trí Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, là giới pháp chẳng phải tâm sở.

Mười tám giới, có bao nhiêu có duyên, bao nhiêu không duyên?

Đáp: Bảy giới có duyên, mười giới không có duyên, một giới có hai phần hoặc có duyên, hoặc không có duyên.

Hỏi: Thế nào là bảy giới có duyên?

Đáp: Bảy thức giới gọi là bảy giới có duyên.

Mười giới không có duyên là gì?

Đáp: Giới mười sắc là mười giới không có duyên.

Hỏi: Thế nào là một giới có hai phần hoặc có duyên, hoặc không có duyên?

Đáp: Giới pháp là một giới có hai phần hoặc có duyên, hoặc không có duyên.

Giới pháp có duyên là gì?

Đáp: Nếu giới pháp là tâm sở thọ, tưởng, cho đến sử phiền não, đó

gọi là giới pháp có duyên.

Hỏi: Thế nào là giới pháp không có duyên?

Đáp: Nếu giới pháp không phải do tâm sở sinh, cho đến trí Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, đó gọi là giới pháp không có duyên.

Mười tám giới, có bao nhiêu tâm chung, bao nhiêu tâm không chung?

Đáp: Mười bảy giới có tâm không chung, một giới có hai phần hoặc tâm chung, hoặc tâm không chung.

Hỏi: Thế nào là mười bảy giới có tâm không chung?

Đáp: Giới mười sắc, bảy thức giới, gọi là mười bảy giới có tâm không chung.

Một giới có hai phần hoặc tâm chung, hoặc tâm không chung là gì?

Đáp: Giới pháp là một giới có hai phần hoặc tâm chung hoặc tâm không chung.

Hỏi: Thế nào là giới pháp là tâm chung?

Đáp: Nếu giới pháp tùy tâm chuyển biến, tâm cùng sinh, cùng trụ, cùng diệt, thọ, tưởng cho đến sử phiền não, giới thân, miệng hữu lậu, không có giáo, thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, gọi là tâm chung của giới pháp.

Hỏi: Thế nào là giới pháp là tâm không chung?

Đáp: Nếu giới pháp không tùy tâm chuyển biến, tâm không chung sinh, không trụ chung, không diệt chung, sinh cho đến trí Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, gọi là giới pháp với tâm không chung, tùy tâm chuyển, không tùy tâm chuyển cũng như thế.

Mười tám giới có bao nhiêu nghiệp, bao nhiêu chẳng phải nghiệp?

Đáp: Có mười lăm giới chẳng phải nghiệp, ba giới có hai phần là nghiệp hoặc chẳng phải nghiệp.

Hỏi: Thế nào là mười lăm giới chẳng phải nghiệp?

Đáp: Tám sắc giới, bảy thức giới, là mười lăm giới chẳng phải nghiệp.

Ba giới có hai phần hoặc nghiệp, hoặc chẳng phải nghiệp là gì?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới pháp, là ba giới có hai phần hoặc nghiệp, hoặc chẳng phải nghiệp.

Hỏi: Thế nào là nghiệp của giới sắc?

Đáp: Nếu tâm thiện, hoặc tâm bất thiện, tâm vô ký, khởi lên thân

giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là nghiệp của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là giới sắc chẳng phải nghiệp?

Đáp: Sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm, không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh. Nếu sắc ngoài, được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc chẳng phải nghiệp.

Hỏi: Thế nào là nghiệp của giới thanh?

Đáp: Nếu tâm thiện, hoặc tâm bất thiện, tâm vô ký khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là nghiệp của giới thanh.

Hỏi: Thế nào là giới thanh chẳng phải nghiệp?

Đáp: Tiếng tốt đẹp của thân, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu. Nếu tiếng ngoài, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh chẳng phải nghiệp.

Hỏi: Thế nào là nghiệp của giới pháp?

Đáp: Tư duy thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, giới của thân, miệng hữu lậu không có giáo. Chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, là nghiệp của giới pháp.

Hỏi: Thế nào là giới pháp chẳng phải nghiệp?

Đáp: Trừ tư duy thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, giới của thân, miệng hữu lậu, không có giáo, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, giới của pháp khác chẳng phải nghiệp, gọi là giới pháp chẳng phải nghiệp.

Mười tám giới, có bao nhiêu tương ứng nghiệp, bao nhiêu không phải tương ứng nghiệp?

Đáp: Có bảy giới tương ứng với nghiệp, mười giới không phải tương ứng nghiệp, một giới gồm ba phần hoặc tương ứng nghiệp, hoặc tương ứng chẳng phải nghiệp, hoặc không nói là tương ứng nghiệp, tương ứng chẳng phải nghiệp.

Hỏi: Thế nào là bảy giới tương ứng với nghiệp?

Đáp: Giới bảy thức là bảy giới tương ứng với nghiệp.

Hỏi: Thế nào là mười giới chẳng phải nghiệp tương ứng?

Đáp: Giới mười sắc là mười giới chẳng phải nghiệp tương ứng.

Hỏi: Thế nào là một giới gồm ba phần, hoặc tương ứng nghiệp, hoặc tương ứng chẳng phải nghiệp, hoặc không nói tương ứng với nghiệp, tương ứng với chẳng phải nghiệp?

Đáp: Giới pháp là một giới gồm ba phần, hoặc tương ứng nghiệp, hoặc tương ứng với chẳng phải nghiệp, hoặc không nói là tương ứng

nghiệp, tương ứng với chẳng phải nghiệp.

Hỏi: Thế nào là tương ứng nghiệp của giới pháp?

Đáp: Nếu giới pháp tư duy tương ứng, trừ tư, các thọ, tướng khác, cho đến sử phiền não, gọi là tương ứng nghiệp của giới pháp.

Hỏi: Thế nào là giới pháp tương ứng với chẳng phải nghiệp?

Đáp: Nếu giới pháp không phải tương ứng với tư, sinh, cho đến trí Phi tướng Phi phi tướng xứ, gọi là giới pháp tương ứng với chẳng phải nghiệp.

Hỏi: Thế nào là Giới pháp không nói là nghiệp tương ứng, chẳng phải nghiệp tương ứng?

Đáp: Tư là giới pháp, không nói là nghiệp tương ứng, chẳng phải nghiệp tương ứng.

Mười tám giới có bao nhiêu nghiệp chung (cộng nghiệp), bao nhiêu nghiệp chẳng phải chung (bất cộng nghiệp)?

Đáp: Bảy giới có nghiệp chung, mười giới là nghiệp không chung, một giới có hai phần hoặc nghiệp chung, hoặc nghiệp không chung.

Hỏi: Thế nào là bảy giới có nghiệp chung?

Đáp: Bảy thức Giới gọi là bảy giới có nghiệp chung.

Mười nghiệp không chung là gì?

Đáp: Giới mười sắc là mười giới nghiệp không chung.

Hỏi: Thế nào là một giới có hai phần hoặc là nghiệp chung, hoặc là nghiệp không chung?

Đáp: Giới pháp là một giới có hai phần hoặc nghiệp chung, hoặc nghiệp không chung.

Hỏi: Thế nào là giới pháp là nghiệp chung.

Đáp: Nếu giới pháp tùy nghiệp chuyển biến, nghiệp chung sinh, trụ, chung, diệt chung, tâm, tư, xúc của định thọ tướng, cho đến sử phiền não. Giới thân, miệng hữu lậu của hai định, không có giáo, nơi thân, hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, là nghiệp chung của giới pháp.

Giới pháp với nghiệp không chung là gì?

Đáp: Nếu giới pháp không tùy nghiệp chuyển, không chung sinh, không chung trụ, không chung diệt, với tâm bất định tư duy sinh, già chết, mạng, kiết, đắc quả, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, giới thân, miệng hữu lậu không có giáo, thân hữu lậu tiến tới chín vô vi, gọi là nghiệp không chung của giới pháp. Tùy nghiệp chuyển, không tùy nghiệp chuyển cũng như thế.

Mười tám giới có bao nhiêu nhân, bao nhiêu chẳng phải nhân?

Đáp: Bảy giới là nhân, bảy giới chẳng phải nhân, bốn giới có hai phần hoặc nhân, hoặc chẳng phải nhân.

Hỏi: Thế nào là bảy nhân?

Đáp: Bảy thức giới gọi là bảy nhân.

Hỏi: Thế nào là bảy thứ chẳng phải nhân?

Đáp: Giới nhãn, giới nhĩ, giới tỷ, giới thiệt, giới thân, giới hương, giới vị là bảy giới chẳng phải nhân.

Hỏi: Thế nào là bốn giới có hai phần hoặc nhân, hoặc phi nhân?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới xúc, giới pháp, đó là bốn giới có hai phần hoặc nhân, hoặc chẳng phải nhân.

Hỏi: Thế nào là nhân của giới sắc?

Đáp: Nếu pháp báo của giới sắc, gọi là nhân của giới sắc.

Nhân của giới sắc là gì?

Đáp: Nếu giới sắc thiện, bất thiện, hoặc tâm thiện, tâm bất thiện đã khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là nhân của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của giới sắc?

Đáp: Nếu báo của giới sắc, hoặc phải báo của giới sắc, chẳng phải pháp báo, thì sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm, không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh, tâm vô ký khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Hoặc sắc ngoài được nhãn thức nhận biết, gọi là chẳng phải nhân của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là nhân của giới thanh?

Đáp: Nếu pháp báo của giới thanh, đó gọi là nhân của giới thanh.

Nhân của giới thanh là gì?

Đáp: Nếu giới thanh là thiện, bất thiện, hoặc tâm thiện, tâm bất thiện khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là nhân của giới thanh.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của giới thanh?

Đáp: Nếu báo của giới thanh, hoặc chẳng phải báo của giới thanh, chẳng phải pháp báo, tiếng tốt đẹp của thân, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu, tâm vô ký khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Hoặc tiếng ngoài được nhĩ thức nhận biết, là chẳng phải nhân của giới thanh.

Hỏi: Thế nào là nhân của xúc giới?

Đáp: Bốn địa đại: địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại, là nhân

của giới xúc.

Chẳng phải nhân của giới xúc là gì?

Đáp: Trừ bốn đại, pháp thuộc về giới xúc khác, đó gọi là chẳng phải nhân của giới xúc.

Hỏi: Thế nào là nhân của giới pháp?

Đáp: Nếu giới pháp duyên, hoặc giới pháp không phải duyên, có báo, trừ đắc quả, giới pháp khác không phải duyên, nếu có báo: thọ, tưởng, cho đến phiền não kiết sử, tất cả sắc của hai định, gọi là nhân của giới pháp.

Hỏi: Thế nào là chẳng phải nhân của giới pháp?

Đáp: Nếu không phải duyên, không có báo, nghiệp không chung, sinh, già chết, mạng, được quả, thân hữu lậu tiến chín vô vi, đó gọi là chẳng phải nhân của giới pháp.

Mười tám giới, bao nhiêu có nhân, bao nhiêu không có nhân?

Đáp: Mười bảy giới có nhân, một giới có hai phần hoặc có nhân, hoặc không có nhân.

Hỏi: Thế nào là mười bảy giới có nhân?

Đáp: Mười giới sắc, bảy giới thức, đó gọi là mười bảy giới có nhân.

Hỏi: Thế nào là một giới có hai phần hoặc có nhân, hoặc không có nhân?

Đáp: Giới pháp là một giới có hai phần hoặc có nhân, hoặc không có nhân.

Hỏi: Thế nào là giới pháp có nhân?

Đáp: Nếu giới pháp có đầu mối thọ, tưởng, cho đến chánh thân trừ (khinh an) thì gọi là giới pháp có nhân.

Giới pháp không có nhân là gì?

Đáp: Nếu giới pháp không có đầu mối thì trí duyên tận, cho đến trí Phi tưởng Phi phi tưởng xứ, gọi là giới pháp không có nhân. Có đầu mối, không có đầu mối, có duyên, không có duyên, hữu vi, vô vi cũng như thế.

Mười tám giới, có bao nhiêu có thể biết (tri), bao nhiêu không thể biết?

Đáp: Tất cả đều được biết, như sự thấy biết.

Mười tám giới có bao nhiêu có thể phân biệt, bao nhiêu chẳng thể phân biệt?

Đáp: Tất cả đều phân biệt, như sự phân biệt.

Mười tám giới có bao nhiêu giải (rõ biết), bao nhiêu không phải

giải?

Đáp: Tất cả đều giải, như sự thấy biết.

Mười tám giới có bao nhiêu thấu rõ, bao nhiêu không thấu rõ (hiểu)?

Đáp: Tất cả đều thấu rõ, như sự thấy biết.

Mười tám giới, có bao nhiêu là trí biết thuộc đoạn, bao nhiêu là trí biết thuộc chẳng phải đoạn?

Đáp: Mười ba giới là trí biết thuộc chẳng phải đoạn, năm giới có hai phần hoặc là trí biết thuộc đoạn, hoặc trí biết thuộc chẳng phải đoạn.

Hỏi: Thế nào là mười ba giới là trí biết thuộc chẳng phải đoạn?

Đáp: Tám giới sắc, năm giới thức, đó gọi là mười ba giới là trí biết thuộc chẳng phải đoạn.

Hỏi: Thế nào là năm giới có hai phần hoặc dứt trí biết, hoặc chẳng phải dứt trí biết?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới ý, giới ý thức, giới pháp, là năm giới có hai phần hoặc trí biết thuộc đoạn, hoặc trí biết thuộc chẳng phải đoạn.

Hỏi: Thế nào là giới sắc do trí biết thuộc đoạn?

Đáp: Nếu giới sắc bất thiện, hoặc tâm bất thiện khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là giới sắc do trí biết thuộc đoạn.

Hỏi: Thế nào là giới sắc do trí biết thuộc chẳng phải đoạn?

Đáp: Nếu giới sắc thiện, hoặc vô ký, sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoạn nghiêm, không phải đoạn nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh. Nếu tâm thiện, hoặc tâm vô ký khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Hoặc sắc ngoài được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc do trí biết thuộc chẳng phải đoạn.

Hỏi: Thế nào là giới thanh do trí biết thuộc đoạn?

Đáp: Nếu giới thanh bất thiện, tâm bất thiện khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là giới thanh do trí biết thuộc đoạn.

Hỏi: Thế nào là giới thanh do trí biết thuộc chẳng phải đoạn?

Đáp: Nếu giới thanh thiện, hoặc vô ký, thì tiếng tốt đẹp của thân, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu. Nếu tâm thiện, hoặc tâm vô ký khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Hoặc-

tiếng ngoài được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh do trí biết thuộc chẳng phải đoạn.

Hỏi: Thế nào là giới ý do trí biết thuộc đoạn?

Đáp: Nếu giới ý, giới ý bất thiện, gọi là giới ý do trí biết thuộc đoạn.

Hỏi: Giới ý do trí biết thuộc chẳng phải đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới ý thiện, hoặc giới ý vô ký, gọi là giới ý do trí biết, thuộc chẳng phải đoạn. giới ý thức cũng vậy.

Hỏi: Thế nào là giới pháp do trí biết thuộc đoạn?

Đáp: Nếu giới pháp bất thiện, thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến tuệ giải thoát, hối, không hối, tâm vui mừng, tiến, tín, dục, niệm, nghi sợ sệt, phiền não kiết sử, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, thân hữu lậu tiến, đây gọi là giới pháp do trí biết thuộc đoạn.

Hỏi: Thế nào là giới pháp do trí biết thuộc chẳng phải đoạn?

Đáp: Nếu giới pháp thiện, hoặc vô ký, trừ nghi, phiền não, kiết sử, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo. Giới pháp khác, do trí biết thuộc chẳng phải đoạn. Đoạn và chẳng phải đoạn cũng như thế.

Mười tám giới, có bao nhiêu tu, bao nhiêu chẳng phải tu?

Đáp: Mười ba giới chẳng phải tu, năm giới có hai phần hoặc tu, hoặc chẳng phải tu?

Hỏi: Thế nào là mười ba giới chẳng phải tu?

Đáp: Tám giới sắc, năm giới thức, là mười ba giới chẳng phải tu.

Hỏi: Thế nào là năm giới có hai phần hoặc tu, hoặc chẳng phải tu?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới ý, giới ý thức, giới pháp, là năm giới có hai phần hoặc tu, hoặc chẳng phải tu.

Hỏi: Thế nào là giới sắc tu?

Đáp: Nếu giới sắc thiện, hoặc tâm thiện khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, là giới sắc tu.

Gới sắc chẳng phải tu là gì?

Đáp: Nếu giới sắc bất thiện, hoặc vô ký, thì sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoạn nghiêm, không phải đoạn nghiêm, da tươi đẹp không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh. Nếu tâm bất thiện, hoặc tâm vô ký đã khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới sắc chẳng phải tu.

Gới thanh tu là gì?

Đáp: Nếu giới thanh thiện, hoặc tâm thiện khởi lên tập hợp miệng

giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là giới thanh tu.

Hỏi: Thế nào là giới thanh chẳng phải tu?

Đáp: Nếu giới thanh bất thiện, hoặc vô ký, thì tiếng tốt đẹp của thân, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu. Nếu tâm bất thiện, hoặc tâm vô ký khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu tiếng ngoài, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh chẳng phải tu.

Hỏi: Thế nào là giới ý tu?

Đáp: Nếu giới ý, giới ý thiện thì gọi là giới ý tu.

Gới ý chẳng phải tu là gì?

Đáp: Nếu giới ý bất thiện, hoặc giới ý vô ký, đó gọi là giới ý chẳng phải tu. Giới ý thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới pháp tu?

Đáp: Nếu giới pháp là thiện, thọ, tưởng, cho đến tâm xả định Vô tướng đặc quả, định Diệt tận, thì giới thân, miệng hữu lậu không có giáo, thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, chánh, ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, trí duyên tận quyết định, gọi là giới pháp tu.

Gới pháp chẳng phải tu là gì?

Đáp: Giới pháp bất thiện, nếu vô ký, thọ tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tín, dục, niệm, nghi, sợ sệt, sử phiền não, sinh, già chết, mạng, kiết, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, thân hữu lậu tiến, không phải bảy vô vi của bậc Thánh, gọi là giới pháp chẳng phải tu.

Mười tám giới có bao nhiêu chứng, bao nhiêu không phải chứng?

Đáp: Tất cả đều là chứng, như sự thấy biết.

Mười tám giới, có bao nhiêu thiện, bao nhiêu không phải thiện, bao nhiêu vô ký?

Đáp: Mười ba giới vô ký, năm giới gồm ba phần hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký.

Hỏi: Thế nào là mười ba giới vô ký?

Đáp: Tám giới sắc, năm giới thức, đó gọi là mười ba giới vô ký.

Hỏi: Thế nào là năm giới gồm ba phần hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới ý, giới ý thức, giới pháp, là năm giới gồm ba phần hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký.

Hỏi: Thế nào là giới sắc thiện?

Đáp: Nếu giới sắc tu tâm thiện khởi lên thân giáo như: đến, đi, co,

duỗi, xoay chuyển, là giới sắc thiện.

Hỏi: Thế nào là giới sắc bất thiện?

Đáp: Nếu giới sắc dứt, tâm bất thiện, đã khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, đó là giới sắc bất thiện.

Hỏi: Thế nào là giới sắc vô ký?

Đáp: Nếu giới sắc thọ, hoặc chẳng phải báo của giới sắc, chẳng phải pháp báo, thì sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh, tâm vô ký đã khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài, được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc vô ký.

Hỏi: Thế nào là giới thanh thiện?

Đáp: Nếu giới thanh tu tâm thiện khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là giới thanh thiện.

Hỏi: Thế nào là giới thanh bất thiện?

Đáp: Nếu giới thanh dứt, tâm bất thiện khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là giới thanh bất thiện.

Hỏi: Thế nào là giới thanh vô ký?

Đáp: Nếu giới thanh thọ, hoặc chẳng phải báo của giới thanh, chẳng phải pháp báo, thì tiếng tốt đẹp của thân, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu, tâm vô ký khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu tiếng ngoài được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh vô ký.

Hỏi: Thế nào là giới ý thiện?

Đáp: Nếu giới ý tu, đó gọi là giới ý thiện.

Hỏi: Thế nào là giới ý bất thiện?

Đáp: Nếu giới ý dứt giới ý đó gọi là giới ý bất thiện.

Hỏi: Thế nào là giới ý vô ký?

Đáp: Nếu giới ý thọ, nếu chẳng phải báo của giới ý, chẳng phải pháp báo, gọi là giới ý vô ký. Giới ý thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới pháp thiện?

Đáp: Nếu giới pháp tu, thọ, tưởng, cho đến tâm xả định Vô tướng, được quả định Diệt tận, giới thân, miệng hữu lậu không có giáo, thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, trí duyên tận quyết định, gọi là giới pháp thiện.

Hỏi: Thế nào là giới pháp bất thiện?

Đáp: Nếu giới pháp dứt thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến tuệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tín, dục, niệm, nghi, sợ sệt, phiền não kiết sử, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, thân hữu lậu tiến đó gọi là giới pháp bất thiện.

Hỏi: Thế nào là giới pháp vô ký?

Đáp: Nếu giới pháp thọ chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, không phải vô vi của bậc Thánh”, thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến tuệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tín, dục, niệm, sợ sệt, sinh, già chết mạng, thân hữu lậu tiến, không phải bẫy vô vi của bậc Thánh, gọi là giới pháp vô ký.

Mười tám giới, có bao nhiêu Học, bao nhiêu Vô học, bao nhiêu Phi học, Phi Vô học?

Đáp: Mười tám giới phi học, phi Vô học và ba giới gồm ba phần hoặc học, hoặc Vô học, hoặc phi học, phi Vô học.

Hỏi: Thế nào là mười tám giới phi học, phi Vô học?

Đáp: Mười giới sắc, năm giới thức, đó gọi là mười tám giới phi học, phi Vô học.

Hỏi: Thế nào là ba giới gồm ba phần hoặc Học, hoặc Vô học, hoặc Phi học, Phi Vô học?

Đáp: Giới ý, giới ý thức, giới pháp, đó gọi là ba giới gồm ba phần hoặc Học, hoặc Vô học, hoặc Phi học, Phi Vô học.

Hỏi: Thế nào là giới ý học?

Đáp: Nếu giới ý của bậc Thánh chẳng phải Vô học, đó gọi là giới ý học.

Hỏi: Thế nào là giới ý học?

Đáp: Hoặc giới ý học tương ứng với ý giới của tín căn.

Hỏi: Thế nào là giới ý học?

Đáp: Người học lìa kiết sử, đem tâm Thánh nhập đạo Thánh, hoặc là Kiên tín, hoặc Kiên pháp, và người, đường khác thấy lỗi của hành, quán sự vắng lặng của Niết-bàn, quán như thật khổ, tập, diệt, đạo, chưa được muốn được, chưa giải muốn giải, chưa chứng muốn chứng, lìa phiền não, tu đạo. Người Kiến học nếu là Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm với trí quán đầy đủ, hoặc địa trí, hoặc quán tâm giải thoát, tức chứng quả Sa-môn. Nếu quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, nếu thật là người, hoặc thú hưởng ý giới, đó gọi là giới ý học.

Hỏi: Thế nào là giới ý Vô học?

Đáp: Nếu giới ý Thánh phi học, là giới ý Vô học.

Gới ý Vô học là gì?

Đáp: Nếu giới ý Vô học, là giới ý tương ứng với tín căn, gọi là giới ý Vô học.

Hỏi: Thế nào là giới ý Vô học?

Đáp: Người Vô học muốn được A-la-hán, chưa được pháp của bậc Thánh, muốn được tu đạo, trí quán đầy đủ, nếu địa trí, hoặc quán tâm giải thoát, liền được quả A-la-hán. Nếu thật là người, hoặc thú hưởng, giới, ý, gọi là giới ý Vô học.

Hỏi: Thế nào là giới ý phi học, phi Vô học?

Đáp: Nếu giới ý không phải là giới ý Thánh, đó gọi là giới ý phi học, phi Vô học. Giới ý thức cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới pháp học?

Đáp: Nếu giới pháp của bậc Thánh phi Vô học, đó gọi là giới pháp học.

Giới pháp học là gì?

Đáp: Tín căn của học và pháp tâm sở tương ứng. Nếu giới pháp duyên vô lậu phi Vô học, gọi là giới pháp học.

Hỏi: Thế nào là giới pháp học?

Đáp: Người học đã lia kiết sử với tâm Thánh nhập đạo Thánh, cho đến liền được quả A-na-hàm. Nếu thật là người, hoặc thú hưởng, thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có si, thuận với tín, tâm vui mừng tâm tiến, trừ, tín, dục, không buông lung, niệm, định, tâm xả, được quả định Diệt tận, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, trí duyên tận quyết định, đó gọi là giới pháp học.

Hỏi: Thế nào là giới pháp Vô học?

Đáp: Nếu giới pháp của bậc Thánh phi học, đó gọi là giới pháp Vô học.

Hỏi: Thế nào là giới pháp Vô học?

Đáp: Tín căn Vô học và pháp tâm sở tương ứng, nếu giới pháp không phải duyên phi học vô lậu, đó gọi là giới pháp Vô học.

Giới pháp Vô học là gì?

Đáp: Người Vô học, cho đến liền được quả A-la-hán. Nếu thật là người, hoặc thú hưởng, hoặc thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có si, thuận với tín, tâm vui mừng, tâm tiến, trừ, tín, dục, không buông lung, niệm, tâm xả được quả định Diệt tận, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, trí duyên tận, gọi là giới pháp Vô học.

Hỏi: Thế nào là giới pháp phi học, phi Vô học?

Đáp: Nếu giới pháp chẳng phải của bậc Thánh, thọ thọ ẩm, tưởng thọ ẩm, hành thọ ẩm. Nếu sắc không thể thấy, không có đối hữu lậu. Nếu chẳng phải định thọ tưởng vô vi của bậc Thánh thì bốn sắc đều chẳng phải là bảy vô vi của bậc Thánh, gọi là giới pháp Phi học, Phi Vô học.

Mười tám giới, có bao nhiêu báo, bao nhiêu pháp báo, bao nhiêu chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Có năm giới báo, tám giới có hai phần hoặc báo, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, năm giới gồm ba phần hoặc báo, hoặc pháp báo, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là năm báo?

Đáp: Giới nhãn, giới nhĩ, giới tỷ, giới thiệt, giới thân, đó gọi là năm giới báo.

Hỏi: Thế nào là tám giới có hai phần hoặc báo, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Giới hương, giới vị, giới xúc, nhãn thức giới, giới nhĩ thức, giới tỷ thức, giới thiệt thức và thân thức giới, gọi là tám giới có hai phần hoặc báo, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là năm giới gồm ba phần hoặc báo, hoặc pháp báo, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới ý, giới ý thức, giới pháp, là năm giới gồm ba phần hoặc báo, hoặc pháp báo, hoặc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là báo của giới hương?

Đáp: Nếu giới hương thọ nhận, gọi là báo của giới hương.

Báo của giới hương là thế nào?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới hương là báo do phiền não sinh ra là thuộc về phần ngã thân có: hương tốt đẹp, không phải hương tốt đẹp, hương dục dục, không phải hương dục dục, hương vừa ý, không phải hương vừa ý, gọi là báo của giới hương.

Hỏi: Thế nào là giới hương chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu giới hương ngoài, nếu hương ngoài được tỷ thức nhận biết: hương rễ cây, hương lõi cây, hương nhựa cây, hương vỏ cây, hương lá, hoa, quả. Hương tốt không phải hương tốt. Và hương ngoài khác, được tỷ thức nhận biết, đó gọi là giới hương chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là báo của giới vị?

Đáp: Nếu giới vị là thọ, đó gọi là báo của giới vị.

Hỏi: Thế nào là báo của giới vị?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới vị là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân: nếm đắng, cay, mặn, lạt, nước bọt, đàm dãi, là báo của giới vị.

Hỏi: Thế nào là giới vị chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu ngoài giới vị, hoặc vị ngoài được thiết thức nhận biết, nếu các vị chua, đắng, cay, mặn, lạt, nước cất và vị ngoài khác, được thiết thức nhận biết, gọi là giới vị chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là báo của giới xúc?

Đáp: Nếu giới xúc thọ nhận thì gọi là báo của giới xúc.

Báo của giới xúc là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới xúc là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân có: cảm giác lạnh, nóng, nhẹ, nặng, thô, tế, nhám, trơn, cứng, mềm, gọi là báo của giới xúc.

Hỏi: Thế nào là giới xúc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu ngoài giới xúc, nếu xúc ngoài, được thân thức nhận biết: sự lạnh, nóng, nhẹ, nặng, thô, tế, nhám, trơn, cứng, mềm và xúc khác, được thân thức nhận biết, gọi là giới xúc chẳng phải báo, không phải pháp báo.

Hỏi: Báo của nhãn thức giới là gì?

Đáp: Nếu thọ của giới nhãn thức, đó gọi là báo của giới nhãn thức.

Hỏi: Thế nào là báo của giới nhãn thức?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới thức là báo do phiền não sinh ra, là nhãn thức giới thuộc về phần ngã thì gọi là báo của nhãn thức giới.

Nhãn thức giới chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo là gì?

Đáp: Nếu nhãn thức giới ngoài nhãn thức giới thì gọi là nhãn thức giới, chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, giới nhĩ thức, giới tỷ thức, giới thiệt thức, thân thức giới cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là báo của giới sắc?

Đáp: Nếu giới sắc thọ nhận thì gọi là báo của giới sắc.

Báo của giới sắc là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới sắc là báo được sinh ra do phiền não, thuộc về phần ngã như: sắc tốt đẹp, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm, không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh, nếu tâm thọ khởi lên thân giáo

như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là báo của giới sắc.

Pháp báo của giới sắc là gì?

Đáp: Nếu giới sắc có báo thì gọi là pháp báo của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là pháp báo của giới sắc?

Đáp: Nếu giới sắc thiện, bất thiện, hoặc tâm thiện, tâm bất thiện, khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là pháp báo của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là giới sắc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu giới sắc là vô ký, không thuộc về phần ngã, chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, tâm khởi lên thân giáo như: đến, đi, co duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài, được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là báo của giới thanh?

Đáp: Nếu giới thanh thọ nhận thì gọi là báo của giới thanh.

Báo của giới thanh là gì?

Đáp: Nếu pháp nghiệp của giới thanh là báo do phiền não sinh ra, thuộc về phần ngã thân: tiếng tốt đẹp, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu. Nếu tâm thọ tập hợp khởi lên miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là báo của giới thanh.

Pháp báo của giới thanh là gì?

Đáp: Nếu giới thanh có báo, đó gọi là pháp báo của giới thanh.

Hỏi: Thế nào là pháp báo của giới thanh?

Đáp: Nếu giới thanh thiện, bất thiện, hoặc tâm thiện, tâm bất thiện khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là pháp báo của giới thanh.

Hỏi: Thế nào là Giới thanh chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu giới thanh vô ký, không thuộc về phần ngã thì sẽ chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, tâm khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, nếu tiếng ngoài, được nhĩ thức nhận biết thì gọi là giới thanh chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Hỏi: Thế nào là báo của giới ý?

Đáp: Nếu giới ý, hoặc thọ nhận, hoặc báo thiện của giới ý thì gọi là báo của giới ý.

Pháp báo của giới ý là gì?

Đáp: Nếu giới ý có báo, đó gọi là pháp báo của giới ý.

Hỏi: Thế nào là pháp báo của giới ý?

Đáp: Trừ báo thiện của giới ý, giới ý thiện khác, nếu giới ý bất thiện thì gọi là pháp báo của giới ý.

Hỏi: Thế nào là giới ý chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu giới ý là vô ký thức, không phải là giới ý thuộc về phần ngã thì gọi là giới ý chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, giới ý thức cũng như thế.

Báo của giới pháp là gì?

Đáp: Nếu giới pháp là báo thiện, trừ không có tham, không giận dữ, thọ, tưởng khác, cho đến tâm xả, sợ sệt sinh mạng, định Vô tưởng được quả định Diệt tận, giới của thân, miệng hữu lậu không có biểu hiện thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, đó gọi là báo của giới pháp.

Hỏi: Thế nào là pháp báo của giới pháp?

Đáp: Nếu giới pháp có báo, gọi là pháp báo của giới pháp.

Pháp báo của giới pháp là gì?

Đáp: Trừ báo thiện của giới pháp, hữu vi thiện của giới pháp khác, hoặc thọ, tưởng bất thiện, cho đến phiền não kiết sử, tất cả sắc của hai định, gọi là pháp báo của giới pháp.

Hỏi: Thế nào là giới pháp chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo?

Đáp: Nếu giới pháp vô ký, không phải thuộc về phần ngã nếu vô vi của bậc Thánh, thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tín, dục, niệm, sợ, sinh, già chết, thân hữu lậu tiến đến chín vô vi, gọi là giới pháp chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo.

Mười tám giới có bao nhiêu kiến đoạn, bao nhiêu tư duy đoạn, bao nhiêu không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Có mười ba giới không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn. Có năm giới gồm ba phần, hoặc kiến đoạn, hoặc tư duy đoạn, hoặc không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là mười ba giới không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Tám giới sắc, năm giới thức, đó gọi là mười ba giới không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là năm giới gồm ba phần hoặc kiến đoạn hoặc tư duy đoạn hoặc không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Giới sắc, giới thanh, giới ý, giới ý thức, giới pháp, là năm giới gồm ba phần hoặc kiến đoạn, hoặc tư duy đoạn, hoặc không phải

kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là kiến đoạn của giới sắc?

Đáp: Nếu giới sắc bất thiện, không phải tư duy đoạn, mà là do kiến đoạn phiền não do tâm khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là kiến đoạn của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là tư duy đoạn của giới sắc?

Đáp: Nếu giới sắc bất thiện không phải kiến đoạn, mà là tư duy đoạn phiền não do tâm khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là tư duy đoạn của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là giới sắc không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới sắc là thiện, hoặc vô ký, thì sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoạn nghiêm, không phải đoạn nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh. Nếu tâm thiện, hoặc tâm vô ký đã khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là kiến đoạn của giới thanh?

Đáp: Nếu giới thanh bất thiện, không phải tư duy đoạn, mà là tâm phiền não kiến đoạn khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là kiến đoạn của giới thanh.

Gới thanh do tư duy đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới thanh bất thiện, không phải kiến đoạn, mà là tâm phiền não tư duy đoạn do tâm tập hợp khởi lên nhóm hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, gọi là tư duy đoạn của giới thanh.

Hỏi: Thế nào là giới thanh không phải do kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới thanh thiện, hoặc vô ký: tiếng tốt đẹp của thân, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu. Nếu tâm thiện, hoặc vô ký khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu âm thanh ngoài được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Thế nào giới ý là kiến đoạn?

Đáp: Nếu giới ý bất thiện, không phải do tư duy đoạn, mà là kiến đoạn giới ý của tâm tương ứng phiền não, đó gọi là kiến đoạn của giới ý.

Thế nào giới ý là tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới ý bất thiện, không phải do kiến đoạn, mà là tư duy đoạn giới ý tương ứng với phiền não, đó gọi là tư duy đoạn của giới ý.

Giới ý không phải do kiến đoạn, không phải tư duy đoạn là thế nào?

Đáp: Nếu giới ý thiện, nếu giới ý vô ký, gọi là giới ý không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn. Giới ý thức cũng như thế.

Thế nào giới pháp là kiến đoạn?

Đáp: Nếu giới pháp bất thiện, không phải tư duy đoạn, mà là do kiến đoạn phiền não dứt bỏ trong một lúc, thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tín, dục, niệm, nghi, sợ phiền não kiết sử thân, miệng chẳng phải giới, không có biểu hiện thân hữu lậu tiến, đó gọi là kiến đoạn của giới pháp.

Giới pháp do tư duy đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới pháp bất thiện, không phải kiến đoạn, mà là do tư duy đoạn phiền não, cùng lúc đều dứt, thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, với tâm vui mừng, tiến, tín, dục, niệm, sợ phiền não kiết sử, thân miệng chẳng phải giới, không có giáo thân hữu lậu tiến, đó gọi là giới pháp do tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là giới pháp không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới pháp thiện, hoặc vô ký, trừ nghi, sử phiền não, kiết, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, các giới pháp khác, đó gọi là giới pháp không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Mười tám giới, có bao nhiêu nhân của kiến đoạn, bao nhiêu nhân của tư duy đoạn, bao nhiêu nhân của không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn?

Đáp: Tất cả có ba phần hoặc nhân của kiến đoạn, hoặc nhân của tư duy đoạn, hoặc nhân của không phải kiến đoạn, không phải tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là nhân nơi kiến đoạn của giới nhĩ?

Đáp: Nếu giới nhĩ là pháp báo của kiến đoạn thì giới nhĩ của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, gọi là nhân kiến đoạn của giới nhĩ.

Hỏi: Thế nào là nhân tư duy đoạn của giới nhĩ?

Đáp: Nếu nhĩ giới là pháp báo của tư duy đoạn thì giới nhĩ của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ gọi là nhân tư duy đoạn của giới nhĩ.

Hỏi: Vì sao giới nhĩ chẳng phải nhân của kiến đoạn, chẳng phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới nhân là báo của pháp thiện, giới nhân trong loài người, loài trời, đó gọi là giới nhân chẳng phải nhân của kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn, giới nhĩ, giới tử, giới thiệt, giới thân cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là nhân của kiến đoạn của giới sắc?

Đáp: Nếu kiến đoạn của giới sắc, nếu giới sắc là pháp báo của kiến đoạn, thì thân không phải là sắc tốt đẹp, không phải đoạn nghiêm, không phải da tươi đẹp, không phải nghiêm tịnh, tâm của nhân kiến đoạn khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là nhân kiến đoạn của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là nhân của tư duy đoạn của giới sắc?

Đáp: Nếu giới sắc, hoặc tư duy đoạn, nếu là pháp báo của tư duy đoạn thì thân sẽ chẳng phải sắc tốt đẹp, không phải nghiêm tịnh, không phải do tư duy đoạn, nhân tươi đẹp tâm khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển, gọi là nhân tư duy đoạn của giới sắc.

Hỏi: Thế nào là giới sắc không phải nhân kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới sắc thiện, hoặc pháp báo thiện của giới sắc, hoặc giới sắc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, thì sắc tốt đẹp của thân, đoạn nghiêm, da tươi đẹp, không phải kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn, tâm khởi lên thân giáo như đến, đi co duỗi, hồi chuyển, nếu ngoại sắc được nhãn thức nhận biết, đó gọi là giới sắc chẳng phải kiến đoạn, chẳng phải tư duy đoạn.

Giới thanh là nhân của kiến đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới thanh là do kiến đoạn, hoặc giới thanh là pháp báo của kiến đoạn, thì thân không phải tiếng tốt đẹp, không phải các thứ tiếng hay, không phải tiếng mềm dịu, tâm của nhân kiến đoạn khởi lên nhóm hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, đó gọi là nhân kiến đoạn của giới thanh.

Giới thanh, nhân của tư duy đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới thanh do tư duy đoạn, hoặc giới thanh là pháp báo của tư duy đoạn, thì thân không phải tốt đẹp, tiếng không phải các thứ tiếng hay, không phải tiếng nói mềm dịu, nhân tâm của tư duy đoạn, tập hợp khởi lên nhóm hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói, là nhân của tư duy đoạn của giới thanh.

Hỏi: Thế nào là giới thanh không phải nhân của kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới thanh là báo của pháp thiện, hoặc giới thanh chẳng

phải báo, chẳng phải pháp báo, thì tiếng tốt đẹp của thân, các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải do kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn, do tâm khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu tiếng ngoài, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh không phải do kiến đoạn, không phải là nhân của tư duy đoạn.

Giới hương, nhân của kiến đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới hương là pháp báo của kiến đoạn thì thân không phải là hương tốt đẹp, không phải hương mềm dịu, không phải hương vừa ý, đó gọi là nhân kiến đoạn của giới hương.

Giới hương, nhân của tư duy đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới hương là pháp báo của tư duy đoạn, thì thân không phải hương tốt đẹp, không phải hương mềm dịu, không phải hương vừa ý, gọi là nhân của tư duy đoạn của giới hương.

Hỏi: Thế nào là giới hương, không phải kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới hương là báo của pháp thiện, nếu giới hương chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo thì thân có hương tốt đẹp, hương mềm dịu, hương vừa ý. Nếu hương ngoài, được tỷ thức nhận biết, gọi là giới hương không phải kiến đoạn, không phải là nhân của tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là nhân của kiến đoạn của giới vị?

Đáp: Nếu giới vị là pháp báo của kiến đoạn, thì thân nếm vị chua, đắng, cay, mặn, lạt, nước miếng, đàm dãi, gọi là nhân kiến đoạn của giới vị.

Nhân tư duy đoạn của giới vị là gì?

Đáp: Nếu giới vị là pháp báo của tư duy đoạn, thì thân nếm vị chua, đắng, cay, mặn, lạt, nước miếng, đàm dãi, gọi là nhân của tư duy đoạn của giới vị.

Hỏi: Thế nào là giới vị không phải kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới vị là báo của pháp thiện, nếu giới vị chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo của báo thì thân nếm vị chua đắng, cay, mặn, lạt, nước miếng, đàm dãi. Nếu vị ngoài được thiệt thức nhận biết, gọi là giới vị không phải kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn.

Nhân kiến đoạn của giới xúc là gì?

Đáp: Nếu giới xúc là pháp báo của kiến đoạn, thì thân có cảm giác lạnh, nóng, thô, nặng, cứng, nhám, gọi là nhân kiến đoạn của giới xúc.

Nhân tư duy đoạn của giới xúc là gì?

Đáp: Nếu giới xúc là pháp báo của tư duy đoạn, thì thân có cảm

giác lạnh, nóng, thô, nặng, cứng, nhám, gọi là nhân của tư duy đoạn của giới xúc.

Giới xúc không phải kiến đoạn, không phải là nhân của tư duy đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới xúc là báo của pháp thiện, hoặc quả xúc chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, thì thân có cảm giác lạnh, nóng, nhẹ, tế, mềm, trơn. Nếu xúc ngoài, được thân thức nhận biết, gọi là giới xúc không phải kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn.

Hỏi: Thế nào là nhân của kiến đoạn của nhãn thức giới?

Đáp: Nếu nhãn thức giới là pháp báo kiến đoạn thì nhãn thức giới của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, gọi là nhân kiến đoạn của nhãn thức giới.

Nhân tư duy đoạn của nhãn thức giới là gì?

Đáp: Nếu nhãn thức giới là pháp báo của tư duy đoạn, thì nhãn thức giới của địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ gọi là nhân của tư duy đoạn của nhãn thức giới.

Hỏi: Thế nào là nhãn thức giới không phải nhân của kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Nếu nhãn thức giới là báo của pháp thiện, hoặc nhãn thức giới chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, thì nhãn thức giới trong loài người, loài trời, gọi là nhãn thức giới không phải nhân của kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn. Giới nhĩ thức, giới tỷ thức, giới thiệt thức, thân thức giới cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là nhân kiến đoạn của giới ý?

Đáp: Nếu giới ý, hoặc kiến đoạn của giới ý, hoặc giới ý là pháp báo của kiến đoạn, gọi là nhân kiến đoạn của giới ý.

Nhân tư duy đoạn của giới ý là gì?

Đáp: Nếu giới ý, hoặc tư duy đoạn của giới ý, hoặc giới ý là pháp báo tư duy đoạn thì gọi là nhân của tư duy đoạn của giới ý.

Hỏi: Thế nào là giới ý không phải kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn?

Đáp: Nếu giới ý thiện, hoặc pháp báo thiện của giới ý, hoặc giới ý chẳng phải báo, chẳng phải giới ý của pháp báo, đó gọi là giới ý không phải kiến đoạn, chẳng phải nhân của tư duy đoạn, giới ý thức cũng như thế.

Nhân kiến đoạn của giới pháp là gì?

Đáp: Nếu giới pháp là pháp báo của kiến đoạn, thì thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm

vui mừng, tiến, tìn, dục, niệm, nghi sợ phiền não, sử, sinh mạng kiết, thân miệng chẳng phải giới, không có giáo, thân hữu lậu tiến, đó gọi là nhân kiến đoạn của giới pháp.

Nhân của tư duy đoạn của giới pháp là gì?

Đáp: Nếu tư duy đoạn của giới pháp, pháp báo của tư duy đoạn, thì thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tìn, dục, niệm, sợ phiền não, sử, sinh mạng kiết, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, thân hữu lậu tiến, đó gọi là nhân tư duy đoạn của giới pháp.

Giới pháp không phải nhân của kiến đoạn, chẳng phải nhân của tư duy đoạn là gì?

Đáp: Nếu giới pháp là thiện, hoặc pháp báo của giới pháp là thiện, hoặc giới pháp chẳng phải báo, chẳng phải pháp báo, trừ nghi, phiền não kiết sử, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo. Giới pháp khác không phải kiến đoạn, chẳng phải nhân của tư duy đoạn, đó gọi là giới pháp không phải kiến đoạn, không phải nhân của tư duy đoạn.

Mười tám giới, có bao nhiêu giới lệ thuộc cõi Dục, bao nhiêu giới lệ thuộc cõi Sắc, bao nhiêu giới lệ thuộc cõi Vô sắc, bao nhiêu giới không lệ thuộc?

Đáp: Có sáu giới lệ thuộc cõi Dục, chín giới có hai phần hoặc lệ thuộc cõi Dục hoặc lệ thuộc cõi Sắc, ba giới gồm bốn phần hoặc lệ thuộc cõi Dục, hoặc lệ thuộc cõi Sắc, hoặc lệ thuộc cõi Vô sắc, hoặc không lệ thuộc.

Sáu giới lệ thuộc cõi Dục là gì?

Đáp: Giới tử, giới hương, giới tử thức, giới thiệt, giới vị, giới thiệt thức, là sáu giới lệ thuộc cõi Dục.

Hỏi: Thế nào là chín giới có hai phần hoặc lệ thuộc cõi Dục, hoặc lệ thuộc cõi Sắc?

Đáp: Giới nhãn, giới nhĩ, giới thân, giới sắc, giới thanh, giới xúc, nhãn thức giới, giới nhĩ thức, thân thức giới, là chín giới có hai phần hoặc lệ thuộc cõi Dục, hoặc lệ thuộc cõi Sắc.

Hỏi: Thế nào là ba giới gồm bốn phần hoặc lệ thuộc cõi Dục, hoặc lệ thuộc cõi Sắc, hoặc lệ thuộc cõi Vô sắc, hoặc không lệ thuộc?

Đáp: Giới ý, giới ý thức, giới pháp, là ba giới gồm bốn phần hoặc lệ thuộc cõi Dục, hoặc lệ thuộc cõi Sắc, hoặc lệ thuộc cõi Vô sắc, hoặc không lệ thuộc.

Giới nhân lệ thuộc cõi Dục là gì?

Đáp: Nếu dục lậu của giới nhân là giới nhân hữu lậu, gọi là giới

nhân lệ thuộc cõi Dục.

Giới nhân lệ thuộc cõi Sắc là gì?

Đáp: Nếu sắc lậu của giới nhân, là giới nhân hữu lậu đó gọi là giới nhân lệ thuộc cõi Sắc: giới nhĩ, giới thân cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới sắc lệ thuộc cõi Dục?

Nếu giới sắc là hữu lậu, dục lậu thì sắc tốt đẹp của thân, chẳng phải sắc tốt đẹp, đoan nghiêm, không phải đoan nghiêm, da tươi đẹp, không phải da tươi đẹp, nghiêm tịnh, không phải nghiêm tịnh. Tâm hành dục khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài là hữu lậu, dục lậu, được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc lệ thuộc cõi Dục.

Giới sắc lệ thuộc cõi Sắc là gì?

Đáp: Nếu hữu lậu sắc lậu của cõi Sắc, thì sắc tốt đẹp của thân đoan nghiêm, da tươi đẹp, nghiêm tịnh, tâm hành sắc khởi lên thân giáo như: đến, đi, co, duỗi, xoay chuyển. Nếu sắc ngoài là hữu lậu sắc lậu, được nhãn thức nhận biết, gọi là giới sắc lệ thuộc cõi Sắc.

Giới thanh lệ thuộc cõi Dục là gì?

Đáp: Nếu giới thanh là dục lậu, hữu lậu thì thân có tiếng tốt đẹp, không phải tiếng tốt đẹp, các thứ tiếng hay, không phải các thứ tiếng hay, tiếng mềm dịu, không phải tiếng mềm dịu, tâm dục hành khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu tiếng ngoài là hữu lậu, dục lậu, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh lệ thuộc cõi Dục.

Giới thanh lệ thuộc cõi Sắc là gì?

Đáp: Nếu giới thanh là hữu lậu, sắc lậu thì tiếng tốt đẹp của thân, các thứ tiếng tinh đẹp, tiếng mềm dịu, tâm hành sắc, khởi lên tập hợp miệng giáo như: âm thanh, lời nói. Nếu tiếng ngoài là hữu lậu sắc lậu, được nhĩ thức nhận biết, gọi là giới thanh lệ thuộc cõi Sắc.

Đáp: Giới xúc lệ thuộc cõi Dục là gì?

Nếu giới xúc là dục lậu hữu lậu thì thân có cảm giác lạnh, nóng, nhẹ, nặng, thô, tế, nhám, trơn, cứng, mềm. Nếu xúc bên ngoài là hữu lậu, dục lậu, được thân thức nhận biết, gọi là giới xúc lệ thuộc cõi Dục.

Giới xúc lệ thuộc cõi Sắc là gì?

Đáp: Nếu giới xúc là hữu lậu sắc lậu thì thân có cảm giác lạnh, nóng, nhẹ, tế, mềm, trơn. Nếu xúc ngoài, là hữu lậu sắc lậu, được thân thức nhận biết thì gọi là giới xúc lệ thuộc cõi Sắc.

Hỏi: Thế nào là nhãn thức giới lệ thuộc cõi Dục?

Đáp: Nếu nhãn thức giới hữu lậu, dục lậu của nhãn thức giới, đó

gọi là nhân thức giới lệ thuộc cõi Dục.

Nhân thức giới lệ thuộc cõi Sắc là gì?

Đáp: Nếu sắc lậu của nhân thức giới là nhân thức giới hữu lậu, đó gọi là nhân thức giới lệ thuộc cõi Sắc, giới nhĩ thức, thân thức giới cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là giới ý lệ thuộc cõi Dục?

Đáp: Nếu giới ý là giới ý hữu lậu, dục lậu thì gọi là giới ý lệ thuộc cõi Dục.

Hỏi: Thế nào là giới ý, lệ thuộc cõi Sắc?

Đáp: Nếu sắc lậu của giới ý là giới ý hữu lậu, đó gọi là giới ý lệ thuộc cõi Sắc.

Giới ý lệ thuộc cõi Vô sắc là gì?

Đáp: Nếu lậu Vô sắc của giới ý là Giới ý hữu lậu, thì đó gọi là giới ý lệ thuộc cõi Vô sắc.

Hỏi: Thế nào là giới ý không lệ thuộc?

Đáp: Nếu giới ý là giới ý vô lậu của bậc Thánh thì gọi là giới ý không lệ thuộc, giới ý thức cũng như thế.

Giới pháp lệ thuộc cõi Dục là gì?

Đáp: Nếu giới pháp là hữu lậu, dục lậu: thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát không có tham, không giận dữ, không có si, thuận với tín, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến, tín, dục, không buông lung, niệm, nghi, sợ, sử phiền não, sinh, già chết, mạng kiết, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, giới thân, miệng hữu lậu, không có biểu hiện, thân hữu lậu, không có biểu hiện, thân hữu lậu tiến, gọi là giới pháp lệ thuộc cõi Dục.

Hỏi: Thế nào là giới pháp lệ thuộc cõi Sắc?

Nếu giới pháp là sắc lậu hữu lậu: thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có si, thuận với tín, ăn năn, không ăn năn, tâm vui mừng, tiến tín, dục, không buông lung, niệm, nghi, sợ, sử phiền não, sinh, già chết, mạng kiết, thân, miệng chẳng phải giới, không có giáo, giới thân, miệng hữu lậu, không có biểu hiện, thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, gọi là giới pháp lệ thuộc cõi Sắc.

Giới pháp lệ thuộc cõi Vô sắc là gì?

Đáp: Nếu giới pháp là hữu lậu, vô sắc lậu: thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có si, thuận với tâm tín, tâm tiến trừ, tín, dục, không buông lung, niệm, định, tâm xả, nghi, phiền não, sử, sinh, già chết, mạng, kiết, giới của thân, miệng hữu lậu, không có giáo, thân hữu lậu tiến, thân hữu lậu trừ, gọi là giới pháp lệ thuộc

cõi Vô sắc.

Hỏi: Thế nào là giới pháp không lệ thuộc?

Đáp: Nếu giới pháp là vô vi, vô lậu của bậc Thánh: thọ, tưởng, tư, xúc, tư duy, giác quán, kiến huệ giải thoát, không có si, thuận với tín, tâm vui mừng, tâm tiến trừ, tín dục, không buông lung, niêm, định, tâm xả được quả định Diệt tận, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh thân tiến, chánh thân trừ, chín vô vi, gọi là giới pháp không lệ thuộc.

Mười tám giới, có bao nhiêu quá khứ, bao nhiêu vị lai, bao nhiêu hiện tại, bao nhiêu không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại?

Đáp: Có mười bảy giới gồm ba phần hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại. Một giới gồm bốn phần hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại, hoặc không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại.

Mười bảy giới gồm ba phần hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại là gì?

Đáp: Giới nhân cho đến giới ý thức, đó là mười bảy giới gồm ba phần hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại.

Hỏi: Thế nào là một giới gồm bốn phần hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại, hoặc không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại?

Đáp: Giới pháp là một giới gồm bốn phần hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại, hoặc không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại.

Hỏi: Thế nào là giới nhân quá khứ?

Đáp: Nếu giới nhân sinh rồi diệt giới nhân, đó gọi là giới nhân quá khứ.

Giới nhân vị lai là gì?

Đáp: Nếu giới nhân chưa sinh, chưa xuất giới nhân, đó gọi là giới nhân vị lai.

Hỏi: Thế nào là giới nhân hiện tại?

Đáp: Nếu giới nhân sinh, chưa diệt giới nhân, gọi là giới nhân hiện tại, cho đến giới ý thức cũng như thế.

Giới pháp quá khứ là gì?

Đáp: Nếu giới pháp sinh rồi diệt thọ tưởng, cho đến chánh thân trừ, gọi là giới pháp quá khứ.

Hỏi: Thế nào là giới pháp vị lai?

Đáp: Nếu giới pháp chưa sinh, chưa có ra thọ, tưởng, cho đến chánh thân trừ, đó gọi là giới pháp vị lai.

Giới pháp hiện tại là gì?

Đáp: Nếu giới pháp sinh, chưa diệt thọ, tưởng, cho đến chánh thân trừ, đó gọi là giới pháp hiện tại.

Hỏi: Thế nào là giới pháp không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại?

Đáp: Nếu giới pháp vô vi, trí duyên tận, cho đến trí Phi hữu tưởng, Phi phi tưởng xứ, gọi là giới pháp không phải quá khứ, không phải vị lai, không phải hiện tại.

* * * * *